

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 237/2018/HSST
Ngày 20/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Bà Nguyễn Thị Hồng Lâm

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Văn Thị Nguyễn Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hiếu - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 214/2018/HSST ngày 06 tháng 8 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 234/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Y T Ênuôl**. Tên gọi khác: Y B ; Sinh ngày: 31/3/1997; Tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn 6, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Êđê; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin Lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Y S Êban, sinh năm: 1960; Con bà: H' U Ênuôl, sinh năm: 1956. Hiện điều trú tại: Thôn 6, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 07/4/2018 có hành vi Cố ý gây thương tích. Ngày 17/4/2018 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay – Có mặt.

Người bị hại: Cháu Y P ÊNuôl – Sinh ngày 12/02/2002

Đại diện hợp pháp của Y P Ê Nuôl là bà H' D ÊNuôl là mẹ

Cùng cư trú: Buôn E, thôn 6, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà H' N ÊNuôl, sinh năm 1992

Nơi cư trú:: Buôn E, thôn 6, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

Người làm chứng: Cháu Y T Niê - sinh ngày 02/01/2004

Đại diện hợp pháp của cháu Y T Niê là bà H'L Niê là mẹ

Cùng cư trú: Buôn E, thôn 6, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Y Kam Ê Nuôl, sinh năm 1986

Nơi công tác: Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 07/4/2018, sau khi uống rượu xong Y T Ênuôl điều khiển xe máy biển kiểm soát 47FF-5293 đi đến quán nước mía trên đường tỉnh lộ 5, thuộc thôn 3, xã C, thành phố B để uống nước. Khi đến nơi Y T Ê nuôl thấy một nhóm thanh niên đi xe máy lạng lách, rò ga ở ngoài đường nên bực tức. Sau đó, Y T Ênuôl đi xe máy quay về nhà (cách khoảng 100m) lấy 01 con dao (loại dao chặt củi có chiều dài 47cm, cán dao bằng ống tre dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 33cm) rồi quay lại chỗ cũ tìm nhóm thanh niên trên để đánh nhau nhưng không thấy nhóm thanh niên nên Y T Ê nuôl cầm dao đứng trước quán Internet 24/7 bên cạnh quán nước mía để chờ. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày em Y P Ênuôl điều khiển xe máy biển kiểm soát 47FF-0406 chở theo em Y T Niê đi đến trước quán Internet 24/7, thì Y T Ê nuôl nhìn thấy (nhưng không biết người nào đang ngồi trên xe máy) và nghĩ là nhóm người đi xe máy lạng lách rò ga lúc nãy nên Y T Ênuôl cầm dao ra đứng giữa đường chặn xe của em Y P Ênuôl lại. Thấy vậy, em Y P Ênuôl dừng xe lại cách vị trí Y T Ê nuôl đứng khoảng 04m rồi quay đầu xe bỏ chạy. Lúc này, Y T Ênuôl tay phải cầm con dao ném theo hướng ngang từ sau ra trước về phía em Y P Ênuôl và trúng vào gót chân trái của em Y P Ênuôl gây thương tích. Sau đó, em Y P Ênuôl được người nhà đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk để điều trị thương tích. Y T Ênuôl tự nguyện giao nộp con dao dùng để gây thương tích cho Cơ quan điều tra để xử lý.

Tại bản Kết luận pháp y thương tích số 494/PY-TgT, ngày 10/4/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Em Y P Ênuôl bị vết thương gân Achill, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%, vật tác động: Sắc nhọn.

Tại bản Kết luận pháp y bổ sung số 741/PY-TgT, ngày 20/6/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Em Y P Ênuôl bị vết thương vùng gót chân trái, đứt gân Achill, gân mác dài và mác ngắn, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 21%, vật tác động: Sắc bén.

Tại bản cáo trạng số 225/CT-VKS-TP.BMT ngày 06/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Y T Ênuôl về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a, i khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra và theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a,i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Y T Ênuôl từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

* Về phần dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Các Điều 584, Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận khoản tiền chi phí điều trị bên ngoài không có hóa đơn là 11.830.000đồng; Tiền mất thu nhập: 90 ngày x 200.000đồng /ngày = 18.000.000đồng. Tổng cộng là 29.830.000đồng.

Chấp nhận các khoản tiền công chăm sóc: 20 ngày x 200.000đồng/ngày = 4.000.000đồng; Tiền tổn thất tinh thần: 13.000.000đồng; Tiền thuốc có hóa đơn là 3.170.000. Tổng cộng là 20.170.000đồng, bị cáo đã bồi thường cho em Y P Ênuôl số tiền 12.200.000đồng. Như vậy buộc bị cáo Y T Ênuôl phải bồi thường cho em Y P Ênuôl số tiền còn lại là 7.970.000 đồng.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao loại dao chặt củi có chiều dài 47cm, cán dao bằng ống tre dài 14cm đã bị bể mất một phần, lưỡi dao bằng kim loại dài 33cm, là công cụ mà bị cáo Y T Ênuôl dùng vào việc phạm tội. Đối với 01 chiếc xe máy biển số 47FF-5293 quá trình điều tra xác định là của chị H' N Ênuôl (là chị ruột của bị cáo cho Y T Ênuôl), bị cáo mượn để đi chơi, chị H' N Ênuôl không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý là phù hợp.

Bị cáo cáo không bào chữa và không có ý kiến tranh luận bổ sung gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và chấp nhận bồi thường thiệt hại cho em Y P Ênuôl theo quy định của pháp luật.

Người bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại có ý kiến: Về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật còn phần dân sự buộc bị cáo bồi thường theo quy định của pháp luật và không có ý kiến gì thêm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy: Vào khoảng 20 giờ 30 phút tại khu vực đường tỉnh lộ 5, thuộc thôn 3, xã C, thành phố B, tỉnh Đ bị cáo Y T Ênuôl mặc dù không có mâu thuẫn gì với em Y P Ênuôl nhưng đã dùng dao loại dao chặt củi có chiều dài 47cm, cán dao bằng ống tre dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 33cm ném trúng

vào gót chân trái của em Y P Ênuôl gây thương tích tỉ lệ thương tích 21% nên bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung là hung hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm a,i khoản 1; đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[2]. Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, chứng minh đầy đủ các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, như vậy quyết định truy tố bị cáo Y T Ênuôl về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a,i khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của người bị hại, những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Y T Ênuôl về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a,i khoản 1; đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm...;

i) Có tính chất côn đồ

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được sức khỏe của con người là vốn quý và được pháp luật quan tâm bảo vệ. Mọi hành vi trái pháp luật xâm hại đến sức khỏe của người khác đều bị pháp luật nghiêm trị. Song, do ý thức coi thường sức khỏe của người khác bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt một cách nghiêm khắc, buộc bị cáo phải cách ly với đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới phát huy được tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị

cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại, bị cáo còn là người dân tộc thiểu số đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần xem xét, áp dụng cho bị cáo trong khi lượng hình, để giảm nhẹ một phần hình phạt, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[4].Về trách nhiệm dân sự:

Xét các khoản yêu cầu bồi thường của em Y P Ênuôl và người đại diện hợp pháp về chi phí điều trị có hóa đơn là 3.173.000đồng (nhưng chỉ yêu cầu 3.170.000đồng), tiền tổn thất tinh thần: 13.000.000đồng và tiền công chăm sóc 4.000.000đồng là phù hợp nên cần chấp.

Đối với số tiền mất thu nhập là 18.000.000đồng, xét thấy hiện nay em Y P Ê Nuôl đang đi học và còn phải phụ thuộc vào gia đình nên yêu cầu tính mất thu nhập là chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Đối với chi phí điều trị bên ngoài không có hóa đơn là: 11.830.000đồng, tại phiên tòa em Y P Ênuôl và đại diện hợp pháp không chứng minh được và cũng không có chứng cứ chứng minh nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình em Y P Ênuôl số tiền là 12.200.000đồng (Mười hai triệu hai trăm ngàn đồng) và gia đình em Y P Ênuôl đã nhận tiền. Đây là sự tự nguyện của bị cáo và gia đình bị hại nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận. Do đó, bị cáo còn phải bồi thường cho em Y P Ê Nuôl số tiền 7.970.000 đồng.

[5].Về vật chứng: Đối với 01 con dao loại dao chặt củi có chiều dài 47cm, cán dao bằng ống tre dài 14cm đã bị bể mất một phần, lưỡi dao bằng kim loại dài 33cm, là công cụ mà bị cáo Y T Ê nuôl dùng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc xe Máy biển số 47FF-5293, quá trình điều tra xác định là của chị H' N Ênuôl (là chị ruột của bị cáo cho Y T Ênuôl), bị cáo mượn để đi chơi, chị H' N Ênuôl không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý, là phù hợp.

[6].Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Y T Ê nuôl không xuất trình thêm chứng cứ tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[7].Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Y T ÊNuôl phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Y T ÊNuôl 02(hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình em Y P ÊNuôl số tiền là 12.200.000đồng và gia đình em Y P ÊNuôl đã nhận tiền.

Buộc bị cáo Y T ÊNuôl phải bồi thường cho em Y P ÊNuôl số tiền còn lại 7.970.000đồng.

Áp dụng Điều 357 Bộ luật Dân sự để tính lãi suất trong giai đoạn thi hành án khi đương sự có đơn yêu cầu thi hành án.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự ;

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao loại dao chặt củi có chiều dài 47cm, cán dao bằng ống tre dài 14cm đã bị bể mất một phần, lưỡi dao bằng kim loại dài 33cm, là công cụ mà bị cáo Y T Ê nuôl dùng vào việc phạm tội.

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/8/2018 giữa Công an Tp. Buôn Ma Thuột với Chi cục Thi hành án dân sự Tp.Buôn Ma Thuột. Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Tp.Buôn Ma Thuột)

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Y T ÊNuôl phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 399.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

***Nơi nhận:**

- Vụ GDKT I - TANDTC
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THA DS Tp. BMT;
- Chánh án TAND Tp. BMT;
- Bị cáo;
- Người bị hại; đại diện hợp pháp
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Mai